Ngôi trường nơi sinh viên là ưu tiên hàng đầu,
khơi nguồn sáng tạo và đam mê.

(www.cdu.ac.kr)

Tuyển sinh du học sinh quốc tế, học kỳ 1 năm 2027

ĐỀ ÁN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC DIỆN NHẬP HỌC MỚI·CHUYỂN TIẾP TRƯỜNG ĐẠI HỌC CHODANG

2026. 7.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CHODANG
CHODANG UNIVERSITY

MỤC LỤC

I NỘI DUNG CHÍNH

1. Đơn vị tuyển sinh và số lượng tuyển sinh ····· 1
2. Lịch trình xét tuyển ····· 2
3. Điều kiện đăng ký ····· 3
4. Phương thức đăng ký ····· 4
5. Phương pháp xét tuyển ····· 5
6. Hồ sơ cần nộp ····· 5
7. Những lưu ý dành cho sinh viên ····· 6
8. Hoàn trả học phí ····· 7
9. Thông tin khác ····· 7

II MẪU HỒ SƠ CẦN NỘP

(Mẫu1) Bảng mục lục hồ sơ(nhập học mới, liên thông) ····· 8
(Mẫu2, 3) Tờ đăng ký nhập học (nhập học mới, liên thông) ····· 9~10
(Mẫu4) Tờ khai đồng ý cung cấp và sử dụng thông tin cá nhân ····· 11~12
(Mẫu5) Tờ giới thiệu bản thân và Bản kế hoạch học tập 13
(Mẫu6) Tờ bảo lãnh tài chính ····· 14

1 CHỈ TIÊU TUYỂN SINH & ĐƠN VỊ TUYỂN SINH

❑ Nhập học mới

Trường Ngành trực thuộc	Đơn vị tuyển sinh	Chương trình đào tạo	
		CT đào tạo bằng Tiếng Hàn	CT đào tạo bằng Tiếng Anh
Khối ngành Quốc tế	Chuyên ngành ngôn ngữ Hàn Quốc	●	
	Chuyên ngành Văn hóa Du lịch Quốc tế	●	
	Chuyên ngành cơ khí hóa học toàn cầu	●	
	Chuyên ngành Thể thao & Sức khỏe	●	
	Chuyên ngành Quản trị Kinh doanh Toàn cầu	●	●
	Chuyên ngành Thiết kế Nghệ thuật	●	

※ Các đơn vị tuyển sinh trên có thể thay đổi, Những thông tin thay đổi sẽ được thông báo ngay trên trang web của trường

※ Số lượng tuyển sinh không bị giới hạn theo chỉ tiêu. Tuy nhiên, những thí sinh được đánh giá là không đủ khả năng theo học hoặc gặp khó khăn trong quá trình học tập có thể bị loại khỏi quá trình xét tuyển

❑ Hệ chuyển tiếp

Khối ngành trực thuộc	Đơn vị tuyển sinh	Chương trình đào tạo	
		CT đào tạo bằng Tiếng Hàn	CT đào tạo bằng Tiếng Anh
Khối Ngành Quốc tế	Chuyên ngành ngôn ngữ Hàn Quốc	●	
	Chuyên ngành Văn hóa Du lịch Quốc tế	●	
	Chuyên ngành cơ khí hóa học toàn cầu	●	
	Chuyên ngành Thể thao & Sức khỏe	●	
	Chuyên ngành Quản trị Kinh doanh Toàn cầu	●	●
	Chuyên ngành Thiết kế Nghệ thuật	●	
Khối Ngành Hàng không	Chuyên ngành bảo dưỡng Hàng không	●	
	Chuyên ngành Máy bay Không người lái	●	
	Chuyên ngành Chế tác Máy bay	●	
	Chuyên ngành Di động Hàng không Đô thị	●	
Khối Ngành chính quy	Khoa Y tế(Điều dưỡng)	●	
	Khoa Vệ sinh Nha khoa	●	
	Khoa Vận hành Hàng không	●	
	Khoa Dịch vụ Du lịch Hàng không	●	

Khối ngành Nấu ăn khách sạn & du lịch	Chuyên ngành Chế biến món ăn Âu Quốc tế	●	
	Chuyên ngành Làm bánh & Pha chế Cà phê	●	
	Chuyên ngành Ẩm thực Châu Á	●	
	Chuyên ngành Văn hóa Ẩm thực & Du lịch Biển	●	
Khối Ngành Thể thao	Chuyên ngành Huấn luyện Thi đấu Thể thao	●	
	Chuyên ngành Thể thao Đời sống	●	
Khối Ngành Wellness & Phong cách sống	Chuyên ngành tạo mẫu tóc	●	
	Chuyên ngành Trang điểm Nghệ thuật	●	
	Chuyên ngành Chăm sóc da & Mỹ phẩm	●	
	Chuyên ngành Phúc lợi Xã hội	●	
	Chuyên ngành Giáo dục & Tư vấn Thanh thiếu niên	●	
	Chuyên ngành Chăm sóc Phục hồi Sức khỏe	●	
	Chuyên ngành Quản lý Y dược	●	
	Chuyên ngành Chăm sóc Thú cưng	●	

※ Các đơn vị tuyển sinh trên có thể thay đổi, Những thông tin thay đổi sẽ được thông báo ngay trên trang web của trường

2 LỊCH TRÌNH XÉT TUYỂN

Phân loại	Lịch trình xét tuyển		Ghi chú
Đăng ký nhập học và nộp hồ sơ	Đợt 1	12/10/2026.(thứ hai) ~ 30/10 (thứ sáu)	• Nộp trực tiếp : Phòng Đào tạo trao đổi Quốc tế trường đại học Chodang • Nộp qua bưu điện : 전남광주통합특별시 무안군 무안읍 무안로 380 (중앙도서관 501호 국제교류교육원) • Hỏi đáp: 061-450-1575
	Đợt 2	09/11/2026(thứ hai) ~ 20/11.(thứ sáu)	
	Đợt 3	14/12/2026(thứ hai) ~ 08/01/2027(thứ sáu)	
	Đợt 4	18/01/2027(thứ hai) ~ 19/02(thứ sáu)	
Phỏng vấn	Chưa xác định		• Sẽ thông báo sau
Thời gian dự kiến công bố kết quả	Đợt 1	30/10/2026(thứ sáu)	• Cấp giấy chứng nhận trúng tuyển, giấy báo đóng học phí • Thí sinh đỗ vòng 1 và vòng 2 sẽ được cấp "Giấy thông báo trúng tuyển dự bị"
	Đợt 2	27/11/2026(Thứ sáu)	
	Đợt 3	15/01/2027(Thứ sáu)	
	Đợt 4	23/02/2027(Thứ ba)	
Nộp học phí	Sẽ thông báo sau		• Ngân hàng Kwangju • Theo thời hạn được ghi trên Invoice
Nhập học	03/03/2027(Thứ tư))		• Đăng ký môn học
Định hướng dành cho sinh viên mới	08/03/2027(Thứ hai))		• Hướng dẫn sinh hoạt tại trường Chodang

※ Lịch trình trên có thể được điều chỉnh. Mọi thay đổi sẽ được thông báo trên trang thông tin tuyển sinh của nhà trường.

3 TƯ CÁCH ỨNG TUYỂN

❑ Điều kiện về trình độ học vấn

Phân loại	Điều kiện tuyển sinh (Đối tượng người nước ngoài: Theo Khoản 2, Điều 29, Điểm 6 và Điểm 7 của Nghị định thi hành Luật Giáo dục Đại học)	
Điều kiện học vấn	■ Thí sinh và cha mẹ của thí sinh đều là người nước ngoài, đã hoàn thành chương trình giáo dục bậc tiểu học và trung học kéo dài 12 năm hoặc có trình độ học vấn tương đương được bộ giáo dục công nhận	
언어능력 장학기준 Điều kiện	■ Ưu tiên thí sinh có chứng chỉ năng lực ngôn ngữ được công nhận còn thời hạn hiệu lực tại thời điểm nhập học - Điều kiện năng lực tiếng Hàn ‣ ①Chứng chỉ năng lực tiếng Hàn(TOPIK) cấp 3 hoặc TOPIK IBT cấp 3, ②Giấy chứng nhận hoàn thành chương trình hội nhập xã hội cấp 3 trở lên hoặc đạt trên 61 điểm kỳ thi đầu vào hội nhập xac hội,, ③Giấy chứng nhận hoàn thành khóa tiếng Hàn Sejong trung cấp 2 trở lên - Điều kiện năng lực tiếng Anh (chỉ áp dụng đối với thí sinh đăng ký chương trình đào tạo bằng tiếng Anh) ‣ ①TOEFL 530(CBT 197, iBT 71), IELTS 5.5, CEFR B2, TEPS 601điểm trở lên (NEW TEPS 327) trở lên * Sinh viên mang quốc tịch của quốc gia sử dụng tiếng Anh là ngôn ngữ mẹ đẻ hoặc đã hoàn thành chương trình giáo dục trung học hoặc giáo dục đại học tại quốc gia sử dụng tiếng Anh là ngôn ngữ mẹ đẻ được xem là đáp ứng tiêu chuẩn năng lực tiếng Anh.	
Nhập học mới	■ Du học sinh đáp ứng điều kiện tư cách về học vấn	
Liên thông	Năm **2**	■ Sinh viên đã hoàn thành (hoặc dự kiến hoàn thành) ít nhất từ 1 năm /02 học kỳ trở lên (không bao gồm học kỳ mùa hè, đông) tại trường cao đẳng chính quy hoặc đại học hệ 4 năm trong hoặc ngoài nước
	Năm 3, Năm 4	■ Sinh viên đã hoàn thành (hoặc dự kiến hoàn thành) ít nhất từ 2 năm/ 04 học kỳ trở lên (không bao gồm học kỳ mùa hè, đông) tại trường cao đẳng chính quy hệ 2-3 năm hoặc trường đại học hệ 4 năm trong hoặc ngoài nước

※ Sinh viên chuyển tiếp vào năm 4 không được áp dụng học bổng dựa trên năng lực ngôn ngữ.

❑ Tiêu chuẩn xét duyệt điều kiện ứng tuyển

❍ Tiêu chí xác định quốc tịch

- Người nước ngoài được hiểu là người không mang quốc tịch Hàn Quốc
- Người hai quốc tịch và người không quốc tịch sẽ không được công nhận là người nước ngoài

❍ Tiêu chuẩn công nhận sinh viên đang theo học (áp dụng cho nhập học mới)

- Học sinh hoàn thành toàn bộ chương trình giáo dục phổ thông từ tiểu học đến trung học (từ 12 năm trở lên), không phân biệt học tại trường ở nước ngoài hay trường quốc tế dành cho người nước ngoài tại Hàn Quốc, sẽ được công nhận đủ điều kiện(ngoại trừ người có hai quốc tịch)
- Người nước ngoài đã hoàn thành toàn bộ chương trình giáo dục phổ thông tại quốc gia áp dụng hệ giáo dục dưới 12 năm vẫn được công nhận có trình độ học vấn tương đương với người tốt nghiệp trung học phổ thông tại Hàn Quốc.

(Căn cứ: Điểm 9, Khoản 1, Điều 98 Nghị định thi hành Luật Giáo dục Tiểu học và Trung học).

- Trường hợp đã hoàn thành 03 năm cuối của chương trình giáo dục tiểu học và trung học theo hệ 11 năm hoặc 12 năm tại quốc gia tương ứng thì được công nhận là đã hoàn thành chương trình trung học phổ thông. Tuy nhiên, chỉ được công nhận khi tổng thời gian học chương trình tiểu học và trung học tại từ hai quốc gia trở lên đạt từ 11 năm trở lên.

4 PHƯƠNG THỨC ĐĂNG KÝ

❑ Quy trình đăng ký và quá trình xét tuyển

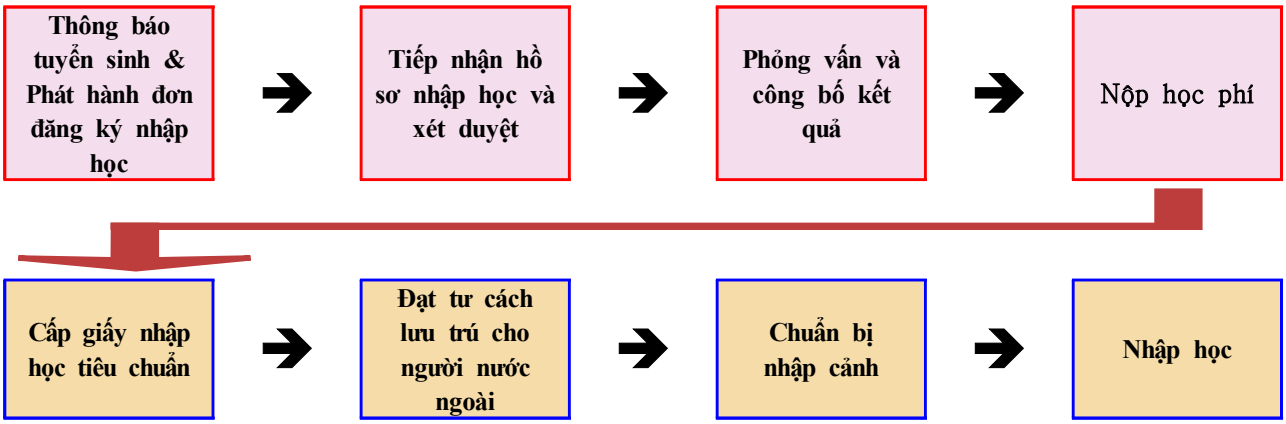

- ❍ Thí sinh phải nộp Đơn đăng ký nhập học và các hồ sơ theo yêu cầu của nhà trường trong thời hạn quy định (Cần ghi rõ chính thông tin liên lạc)
- ❍ Đơn đăng ký nhập học và các giấy tờ đã nộp sẽ không được hoàn trả. Tuy nhiên, đối với các giấy tờ gốc, nhà trường sẽ sao lưu, đối chiếu với bản gốc sau đó mới hoàn trả lại cho thí sinh.
- ❍ Thí sinh sẽ bị loại khỏi quá trình xét tuyển trong các trường hợp sau: nộp không đầy đủ hồ sơ; hồ sơ hoặc thông tin kê khai không trung thực, sai sự thật; hoặc khi nhà trường xét thấy mục đích đăng ký nhập học không rõ ràng

❑ Những điều cần lưu ý khi đăng ký

- ❍ Thí sinh chỉ được phép đăng ký vào một vào một ngành tuyển sinh
- ❍ Nghiêm cấm đăng ký nhập học trùng lặp: Trường hợp thí sinh đồng thời trúng tuyển vào nhiều cơ sở giáo dục đại học (trường đại học, đại học công nghiệp, đại học sư phạm, trường cao đẳng), thí sinh chỉ được phép đăng ký nhập học tại một trường duy nhất. Nếu đăng ký nhập học tại từ hai trường trở lên, kết quả trúng tuyển của tất cả các trường sẽ bị hủy.

○ Những lưu ý đối với sinh viên chuyển tiếp

Chuyển tiếp	**Năm 3**	■ Có thể đăng ký học song ngành, và được ứng dụng học bổng ngôn ngữ
	Năm 4	■ Có thể nghe giảng bằng hai ngôn ngữ, tuy nhiên chỉ được phép đăng ký một chuyên ngành ■ Bắt buộc hoàn thành 300 giờ học tiếng Hàn tại Trung tâm Giáo dục Ngôn ngữ Toàn cầu tại trường ■ Không áp dụng học bổng năng lực ngôn ngữ

5 PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

❑ Các yếu tố xét tuyển và tỷ lệ tính điểm

Đơn vị tuyển sinh	Các yếu tố xét tuyển và tỷ lệ tính điểm			Ghi chú
	Xét duyệt hồ sơ	Phỏng vấn	Tổng	
Tất cả các khoa	80%	20%	100%	

❑ Phí xét tuyển

○ Khi nộp hồ sơ đăng ký, thí sinh phải nộp lệ phí xét tuyển là 200.000 KRW.

6 HỒ SƠ CẦN NỘP

구분	구비서류	비고
공통	① Đơn đăng ký nhập học [Biểu mẫu 2, Biểu mẫu 3] 01 bản ② Giấy đồng ý thu thập, sử dụng và cung cấp thông tin cá nhân [Biểu mẫu 4] 01 bản ③ Giấy giới thiệu bản thân và kế hoạch học tập [Biểu mẫu 5] 01 bản ④ Giấy bảo lãnh tài chính [Biểu mẫu 6] 01 bản ⑤ Giấy chứng nhận quốc tịch nước ngoài (bản sao chứng minh nhân dân của bố, mẹ và học sinh, v.v.) ⑥ Giấy tờ chứng minh quan hệ gia đình 01 bản ⑦ Giấy tờ chứng nhận trình độ học vấn cấp 3 (Giấy chứng nhận tốt nghiệp, Học bạ/Bảng điểm) mỗi loại 01 bản ⑧ Giấy tờ chứng minh khả năng tài chính: Giấy xác nhận số dư tài khoản từ 16 triệu won trở lên đứng tên người bảo lãnh tài chính, bản sao kê giao dịch ngân hàng, v.v. ⑨ Ảnh thẻ (3×4 cm) 4 tấm ⑩ Giấy tờ chứng minh năng lực ngoại ngữ 01 bản	
편입학	① Giấy xác nhận đang theo học tại trường đại học và Bảng điểm học tập – 01 bản	

※ Khi xin vía tại Trung Quốc sinh viên cần chứng minh số dư tiền gửi ngân hàng là 140.000 Nhân dân tệ (CNY).

❑ Lưu ý khi nộp hồ sơ

❍ Thành tích học tập (Bảng điểm) và giấy chứng nhận tốt nghiệp phải được nộp theo các điều kiện dưới đây.

Các hồ sơ bằng ngôn ngữ khác, phải dịch công chứng bằng tiếng Hàn hoặc tiếng Anh và có giấy xác nhận bản dịch

※ Công chứng hoặc xác nhận lãnh sự: Đối với thí sinh là người nước ngoài, các giấy tờ phải được dịch thuật và công chứng tại văn phòng công chứng hoặc cơ quan pháp lý có thẩm quyền tại quốc gia nơi cấp giấy tờ

① Giấy tờ chứng minh trình độ học vấn đã được chứng nhận Apostille.

② Đối với công dân của các quốc gia chưa tham gia Công ước Apostille: các giấy tờ chứng minh trình độ học vấn phải được Cơ quan Lãnh sự Hàn Quốc tại quốc gia cấp giấy tờ xác nhận hoặc được Cơ quan đại diện ngoại giao của quốc gia đó tại Hàn Quốc xác nhận.

③ Báo cáo chứng nhận học lực hoặc học vị do Trung tâm Chứng nhận Học lực và Học vị thuộc Bộ Giáo dục Trung Quốc cấp (chỉ áp dụng đối với người đã nhận học vị hoặc văn bằng tại Trung Quốc).

❍ Giấy tờ chứng minh quan hệ gia đình phải được dịch sang tiếng Hàn hoặc tiếng Anh và công chứng

❍ Giấy tờ tùy thân của cha mẹ phải được dịch sang tiếng Hàn hoặc tiếng Anh và công chứng (chỉ áp dụng đối với sinh viên Việt Nam).

❍ Tất cả các giấy tờ cần đối chiếu bản gốc phải được nộp kèm bản gốc để nhà trường xác nhận đối chiếu.

❍ Hồ sơ đăng ký nhập học và các giấy tờ liên quan về nguyên tắc phải được nộp trực tiếp. Trường hợp bất khả kháng gửi qua đường bưu điện, chỉ những hồ sơ đến trường trước 18:00 ngày hết hạn nhận hồ sơ mới được chấp nhận.

❍ Trường hợp tên trên các giấy tờ không thống nhất, thí sinh phải nộp kèm Giấy xác nhận là cùng một người do tòa án hoặc cơ quan đại diện ngoại giao có thẩm quyền của nước sở tại cấp

❍ Thí sinh thuộc diện dự kiến tốt nghiệp phải nộp Giấy chứng nhận tốt nghiệp chính thức của trường trước ngày nhập học.

❍ Khi nhà trường yêu cầu bổ sung hồ sơ, thí sinh bắt buộc phải thực hiện. Trường hợp không nộp bổ sung theo yêu cầu sẽ bị loại khỏi diện xét tuyển.

❍ Số lượng tuyển sinh không bị giới hạn. Tuy nhiên, những thí sinh được đánh giá là không đủ khả năng theo học có thể bị loại khỏi diện xét tuyển.

7 CÁC ĐIỀU KHOẢN CẦN CHÚ Ý VỚI ỨNG VIÊN

❍ Ứng viên phải nộp đầy đủ hồ sơ trong thời hạn quy định..

❍ Nếu phát hiện làm giả hoặc chỉnh sửa hồ sơ, dù đã được nhận nhập học, kết quả trúng tuyển hoặc quyết định nhập học cũng sẽ bị hủy bỏ.

❍ Nếu thí sinh ghi sai thông tin liên lạc (địa chỉ, số điện thoại) trong hồ sơ hoặc không thể liên lạc được dẫn đến việc không nhận được các thông báo cần thiết, kết quả trúng tuyển có thể bị hủy. Khi có thay đổi về thông tin liên lạc, thí sinh phải thông báo cho Viện Đào tạo trao đổi Quốc tế theo số điện thoại 061-450-1575.

❍ Nội dung đánh giá xét tuyển sẽ không được công khai, Sau khi nộp hồ sơ, thí sinh không được rút hồ sơ hoặc thay đổi ngành đăng ký

- Các giấy tờ đã nộp sẽ không được hoàn trả và được lưu giữ tại Đại học Chodang theo quy định
- Để hoàn tất thủ tục nhập học, thí sinh trúng tuyển phải được cơ quan có thẩm quyền cấp thị thực (visa) chấp thuận và nhập cảnh theo đúng quy định
- Từ tháng 3 năm 2021, du học sinh quốc tế thuộc đối tượng tham gia bắt buộc Bảo hiểm Y tế Quốc dân Hàn Quốc sau 06 tháng kể từ ngày nhập cảnh.
- Đơn đăng ký nhập học phải được khai bằng tiếng Hàn hoặc tiếng Anh

8 HOÀN TRẢ HỌC PHÍ

- Thời gian: Từ sau khi hoàn tất đăng ký nhập học đến trước ngày khai giảng học kỳ.
- Thông tin liên lạc: Viện Đào tạo Trao đổi Quốc tế (061-450-1575)
- Trường hợp được hoàn trả học phí: Từ bỏ nhập học vì lý do cá nhân sau khi đã đăng ký nhập học, Bị từ chối cấp thị thực (visa) hoặc không thể nhập cảnh vào Hàn Quốc.
- Hồ sơ cần nộp: 01 bản gốc biên lai nộp học phí của Đại học Chodang;, 01 bản Cam kết từ bỏ nhập học (theo mẫu của trường);, 01 bản sao giấy tờ tùy thân của thí sinh hoặc người bảo hộ (người đại diện)

9 ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Các chi tiết không được quy định trong hướng dẫn Đề án tuyển sinh này sẽ do 'Hội đồng quản lý Tuyển sinh Đại học' của Trường Đại học Chodang xem xét, quyết định và thực hiện.

Trường hợp phát hiện thí sinh trúng tuyển hoặc nhập học bằng phương thức gian lận, kết quả trúng tuyển hoặc quyết định nhập học sẽ bị hủy bỏ ngay cả sau khi đã nhập học. Đồng thời, người có hành vi gian lận và các cá nhân liên quan sẽ bị tố giác đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

(서식 1)

DANH MỤC HỒ SƠ
(nhập học mới·chuyển tiếp)

Chuyên ngành ứng tuyển	
Họ tên	
Loại hình	Nhập học mới·chuyển tiếp

STT	Danh mục hồ sơ	Xác nhận nộp
1	**Đơn đăng ký nhập học**	
2	**Tờ đồng ý cho phép thu thập và sử dụng thông tin cá nhân**	
3	**Bản giới thiệu bản thân và kế hoạch học tập**	
4	**Bản cam kết bảo trợ tài chính**	
5	**Giấy tờ chứng minh quốc tịch nước ngoài**	
6	**Giấy chứng nhận quan hệ gia đình** (*Kèm bản sao hộ chiếu hoặc giấy tờ tùy thân của bố mẹ. Riêng thí sinh mang quốc tịch Trung Quốc phải nộp thêm Sổ hộ khẩu (Hộ khẩu gia đình)*	
7	**Giấy chứng nhận học lực** ▪ **Diện nhập học mới**: *Bằng tốt nghiệp (Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời) và thành tích học tập(học bạ cấp 3)* **Diện chuyển tiếp:** Đồng thời nộp bằng và học bạ cấp 3, Bằng tốt nghiệp và Bảng điểm Cao đẳng; hoặc bằng tốt nghiệp, bằng điểm đại học. Đối với thí sinh đang theo học đại học, nộp Giấy xác nhận đang theo học và Bảng điểm đại học (đã hoàn thành tối thiểu 04 học kỳ) *Giấy tờ chứng minh trình độ học vấn đã được chứng nhận Apostille hoặc xác nhận lãnh sự. Đối với thí sinh có trình độ học vấn hoặc học vị được cấp tại Trung Quốc, phải nộp Báo cáo chứng nhận trình độ học vấn/học vị do Trung tâm Chứng nhận Trình độ học vấn và Học vị thuộc Bộ Giáo dục Trung Quốc cấp.*	
8	**Giấy chứng minh tài chính** *Giấy tờ chứng minh tài chính đứng tên bảo lãnh tài chính (Số dư tối thiểu 16.000.000 Won và được cấp trong vòng 30 ngày gần nhất.)*	
9	**Ảnh (3×4cm) 4 tấm**	
10	**Giấy chứng nhận năng lực ngoại ngữ** *(Topik hoặc chứng chỉ tiếng Anh)*	

(서식 2)

초당대학교 신입학 지원서

ĐƠN ĐĂNG KÝ NHẬP HỌC DIỆN NHẬP HỌC MỚI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CHODANG

<외국인 특별전형>

<Diện tuyển sinh đặc biệt dành cho sinh viên Quốc tế>

지원자	성 명	(한 글)	(영 문)		사 진 (3㎝×4㎝)
	국 적		출 생 국		
	외국인등록번호				
	성 별	남 · 여	생년월일	년 월 일	

지원학과	학부(과) 전공

인적사항	지 원 자	주 소	(-)		전화번호	
					휴 대 폰	
	보 호 자	성 명		지원자와의 관계	직 업	
		주 소	(-)		전화번호	
					휴 대 폰	
	비상연락처	성 명		지원자와의 관계	직 업	
		주 소	(-)		전화번호	
					휴 대 폰	

학력사항	학 교 명		기 간	학교 평점 평균
	초 등 학 교		~	
	중 등 학 교		~	
	고 등 학 교		~	
	전 문 대 학	졸업·수료·재학	~	
	최종졸업학교	졸업·수료·재학	~	
		주 소		
		전화번호		

상기 본인은 위 사항에 허위 사실이 없음을 확인하고, 귀 대학교에 신입학 하고자 소정의 서류를 갖추어 제출합니다.

20 년 월 일

지원자 성명 (인)

초당대학교 총장 귀하

수험번호*								

* 란은 기록하지 말 것

(서식 3)

초당대학교 편입학 지원서

ĐƠN ĐĂNG KÝ NHẬP HỌC DIỆN CHUYỂN TIẾP TRƯỜNG ĐẠI HỌC CHODANG

<외국인 특별전형>

<Diện tuyển sinh đặc biệt dành cho sinh viên Quốc tế>

지원자	성 명	(한 글)	(영 문)		사 진 (3㎝×4㎝)
	국 적		출 생 국		
	외국인등록번호				
	성 별	남 · 여	생년월일	년 월 일	

지원학과 및 편입유형	**☐2학년 ☐3학년 ☐4학년** 학부(과) 전공

인적사항	지 원 자	주 소	( )		전화번호	
					휴 대 폰	
	보 호 자	성 명		지원자와의 관계	직 업	
		주 소	( )		전화번호	
					휴 대 폰	
	비상연락처	성 명		지원자와의 관계	직 업	
		주 소	( )		전화번호	
					휴 대 폰	

학력사항	고 등 학 교	(졸업·수료)	**학력기간**: . . . ~ . . .	
	출 신 대 학	대학(교)	총 취득학점	평점평균
		학과(부)	학점	취득성적 기준평점 /
		년 월/ 학년 (졸업 · 수료 · 재학)		
		주 소		
		전화번호		

상기 본인은 위 사항에 허위 사실이 없음을 확인하고, 귀 대학교에 편입학 하고자 소정의 서류를 갖추어 제출합니다.

20 년 월 일

지원자 성명 (인)

초당대학교 총장 귀하

수험번호*								

* 란은 기록하지 말 것

(서식 4)

〔개인정보 수집·이용·제공 동의서〕

TỜ KHAI ĐỒNG Ý CUNG CẤP VÀ SỬ DỤNG THÔNG TIN CÁ NHÂN

초당대학교 신·편입학 원서접수와 관련하여 아래와 같이 개인정보를 수집·이용 및 제공하고자 합니다. 내용을 자세히 확인하신 후 동의 여부를 결정하여 주시기 바랍니다.

■ 개인정보 수집·이용 내역

수집·이용 목적	항 목	보유기간
신입학 입학관리	(필수) : 이름, 모집단위(지망학과), **외국인등록번호,** 성별, 생년월일, 국적, 출생국, 주소, 전화번호, 휴대전화번호, 이메일, 보호자 성명, 주소, 지원자와의 관계, **직업**, 전화번호, 휴대전화번호, 학력사항(학교명(초등학교, 중등학교, 고등학교, 전문대학 졸업·수료·재학, 기간, 주소, 전화번호) (선택) : 추가전화번호, 학부모의 성명, 전화번호, 주소	**10년**

※ 위 개인정보 수집·이용에 대한 동의를 거부할 권리가 있습니다.
그러나 동의를 거부할 경우 원활한 입학관리에 제한을 받을 수 있습니다.

☞ **위와 같이 개인정보를 수집· 이용하는데 동의하십니까?** ☐ **예** ☐ **아니오**

■ 고유식별정보 수집·이용 내역 (※주민등록번호는 동의에 의하여 수집 불가)

수집·이용 목적	항목	보유기간
외국인 관리	**외국인번호**	**10년**

※ 위 고유식별정보 처리에 대한 동의를 거부할 권리가 있습니다.
그러나 동의를 거부할 경우 원활한 입학관리에 제한을 받을 수 있습니다.

☞ **위와 같이 고유식별정보를 수집·이용하는데 동의하십니까?** ☐ **예** ☐ **아니오**

■ 민감정보 수집·이용 내역

수집·이용 목적	항목	보유기간
학생의 위생 및 편의시설 관리	**질병명, 정신질환 여부, 장애인 여부**	**10년**

※ 위 민감정보 처리에 대한 동의를 거부할 권리가 있습니다.
그러나 동의를 거부할 경우 원활한 입학관리에 제한을 받을 수 있습니다.

☞ **위와 같이 민감정보를 수집·이용 하는데 동의하십니까?** ☐ **예** ☐ **아니오**

■ **개인정보 제3자 제공 내역**

제공받는 자	제공 목적	항목	보유기간
전적학교	**학력 및 학적조회**	**학과, 입학일자, 수료(졸업)일자, 학적상태, 학위번호**	**4년**

※ 위 개인정보 제3자 제공에 대한 동의를 거부할 권리가 있습니다.
그러나 동의를 거부할 경우 원활한 입학관리에 제한을 받을 수 있습니다.

☞ **위와 같이 개인정보를 제3자 제공하는데 동의하십니까?** □ **예** □ **아니오**

■ **개인정보의 홍보 이용 내역**

홍보 목적	홍보 이용 방법 및 안내	이용 항목	이용기간
학교 홍보 및 행사 내용의 SNS 알림	**학교 홍보 및 행사 관련 내용을 SNS를 통하여 알림**	이름, 휴대폰번호	**2년**

※ 위 개인정보의 홍보 이용에 대한 동의를 거부할 권리가 있습니다.

☞ **위와 같이 개인정보의 홍보 이용에 동의하십니까?** □ **예** □ **아니오**

■ **기타 고지 사항 안내** (※본교의 소관업무를 위해 동의 없이 개인정보를 수집하는 경우 안내)

개인정보보호법 제15조제1항제3호에 따라 정보주체의 동의없이 개인정보를 수집·이용합니다.

개인정보 처리 사유	항목	수집근거	보유기간
학사 관리	지원사항(전형구분, 모집단위/지원학과), 지원자 정보(성명, **외국인등록번호,** 사진, 주소, 전화번호, 휴대전화번호, 이메일, 추가전화번호), 학교 정보(최종학력, 재학/출신 고교명, 졸업(예정)연도, 고교대표 전화번호)	고등교육법 시행령 제35조(입학전형자료)	**10년**

20 년 월 일

본인 성명 : (서명 또는 인)

법정대리인 성명 (학생이 만14세 미만인 경우) : (서명 또는 인)

초당대학교 총장 귀하

(서식 5)

자기소개서 및 학습계획서
Personal Statement/Study Plan

자기소개서 (Personal Statement)	
내용 (Content)	
학습계획서 (Study Plan)	
내용 (Content)	

상기 내용은 사실이며, 지원자 본인이 작성하였음을 확인합니다.
I certify that the information I have provided above is true to the best of my knowledge and is written in by me.

20 년 월 일

지원자(Applicant)_____ 서명(Signature)_____

초당대학교 총장 귀하

(서식 6)

재정보증서
Statement of Financial Resource

지원자 인적사항 Applicant's Information

이름 Name	
전형구분 Admission Division	신입학 New Student ☐ 편입학 Transfer Student ☐ (2학년 ☐, 3학년 ☐, 4학년 ☐)
학과 Major	

재정보증인 정보 Financial Sponsor's Information

성명 Name	
직업 Occupation	
주소 Address	
연락처 Contact Info.	
지원자와의 관계 Relationship	

상기 학생(지원자)이 재학기간 중에 필요한 생활비 및 체재비 등 일체를 부담할 것을 보증합니다.
I hereby guarantee to sponsor the applicant for his/her study and stay during the school years in the above manner.

20 년 월 일

위 재정 보증자 Sponsor : _____

서명 signature : _____